

Vocabulary List

Name: _____

Date: _____

Word	IPA	Meaning
Cupboard	/ˈkʌb.əd/	cái tủ
Teacher	/ˈtiː.tʃər/	giáo viên
Board	/bɔːd/	cái bảng
Bookcase	/ˈbʊk.keɪs/	tủ sách
Ruler	/ˈruː.lər/	cái thước
Desk	/desk/	bàn làm việc
Eraser	/ɪˈreɪ.zər/	cục tẩy



Grammar List

Name: _____

Date: _____



Structure	Meaning	Example
<p>How many.....are there?</p> <p>→ There is</p> <p>→ There are</p> <p>→ There aren't any</p>	<p>Có bao nhiêu.....?</p> <p>→ Có một</p> <p>→ Có 2,3,4/nhiều.....</p> <p>→ Không có</p>	<p>-How many apples are there?</p> <p>→ There is an apple</p> <p>→ There are 3 apples</p> <p>→ There aren't any apples</p>




Listen and write the best answer



1.....



2.....



3.....



4.....



5.....



6.....



7.....